TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14/09/2018
V/v : Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HÒA BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Hội Thẩm Nhân Dân:
1. ông Bùi Văn Tấn;
2. ông Bùi Văn Ơn

- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: ông Bùi Mạnh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 06 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/08/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bùi Văn Hoàng, sinh năm 1982. Cư trú và làm việc: xóm Mương Hạ, xã Định Cư, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

- *Bị đơn*: Bùi Thị Riệp, sinh năm 1988. Cư trú và làm việc: xóm Mương Hạ, xã Định Cư, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng trình bày:

1. Về hôn nhân:

Anh và chị Bùi Thị Riệp có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2006 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Những năm đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó, chị Riệp bỏ đi làm ăn từ tháng 7/2016 đến nay và không về nữa. Mặc dù anh Hoàng đã kiên trì chờ đợi nhưng chị Riệp không về. Thấy tình cảm vợ

chồng không còn nên anh Hoàng xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống, yên tâm nuôi con.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Bùi Thị Minh Nguyệt, sinh ngày 20/04/2006 và Bùi Việt Cường, sinh ngày 19/10/2011. Hiện các cháu còn nhỏ và đang sống cùng anh Hoàng. Do hiện tại chị Riệp đi làm ăn xa nên khi ly hôn anh Hoàng xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và chưa yêu cầu chị Riệp cấp dưỡng nuôi con chung với anh.

3. Về tài sản chung; Công nợ chung: anh Hoàng khai không có.

Ngoài ra anh Hoàng không có yêu cầu gì thêm.

Chị Riệp vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Chị Riệp được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Riệp theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa anh Hoàng và chị Riệp đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về con chung: Xét yêu cầu của anh Hoàng là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung; công nợ chung: anh Hoàng khai nhận không có nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Bùi Thị Riệp đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Mương Hạ- xã Định Cư - huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình. Quá trình giải quyết vụ án, chị Riệp bỏ đi làm ăn xa nhưng không thông báo địa chỉ mới nên Tòa án không thể tống đạt được giấy triệu tập cho chị Riệp. Hiện tại, chị Riệp vẫn liên lạc và thỉnh thoảng vẫn về thăm gia đình tại xóm Mương Hạ, xã Định Cư. Được thông báo về lịch xét xử nhưng chị Riệp không đến Tòa tham gia tố tụng. Theo qui định tại Điều 177; 179 Bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Lạc Sơn đã tiến hành niêm yết công khai các giấy tờ tố tụng và thông báo cụ thể cho chị Riệp biết về thời gian triệu tập nhưng chị Riệp không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do vắng mặt chị Riệp. Do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Riệp theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Riệp và anh Hoàng là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do chị Riệp bỏ đi sống ly thân với anh Hoàng từ tháng 7/2016 đến nay. Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị Riệp và anh Hoàng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Hoàng với chị Riệp là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[3]. Về con chung:

Chị Riệp và anh Hoàng có 02 con chung là Bùi Thị Minh Nguyệt, sinh ngày 20/04/2006 và Bùi Việt Cường, sinh ngày 19/10/2011. Hiện các cháu còn nhỏ và đang sống cùng anh Hoàng, chị Riệp lại đi làm ăn xa, anh Hoàng có đầy đủ điều kiện nuôi con. Khi ly hôn anh Hoàng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Theo kết quả xác minh tại địa phương thì anh Hoàng có đầy đủ điều kiện nuôi con. Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 HĐXX xét thấy chưa cần thiết giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung; Công nợ chung: Anh Hoàng khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Anh Hoàng phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn Hoàng: Cho anh Bùi Văn Hoàng được ly hôn chị Bùi Thị Riệp.

- Về con chung: Giao cả hai 02 con chung là Bùi Thị Minh Nguyệt, sinh ngày 20/04/2006 và Bùi Việt Cường, sinh ngày 19/10/2011 cho anh Hoàng trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 09/2018 trở đi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Hoàng chưa yêu cầu chị Riệp cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Chị Riệp có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các

Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc anh Hoàng phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí anh Hoàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004334 ngày 07/06/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay anh Hoàng không phải nộp án phí nữa.

Đã báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạc Sơn;.
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa